

LÊ QUANG CHẨN - NGUYỄN VĂN HOÀN

Theo dòng chảy

**LỊCH SỬ**

việt nam



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG



**NGUYỄN VĂN HOÀN - LÊ QUANG CHÂN**

**THEO DÒNG CHẢY  
LỊCH SỬ VIỆT NAM**

**NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG - 2011**



## LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Nghiên cứu lịch sử dân tộc trong tiến trình lịch sử, trong đó nghiên cứu về những vấn đề còn có nhiều ý kiến khác nhau chính là những việc làm có giá trị lý luận và thực tiễn, nhằm gạn lọc khơi trong, tường minh và thẩm định lịch sử. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã viết "*Dân ta phải biết sứ ta. Cho tướng gốc tích nước nhà Việt Nam*" với mong muốn chúng ta học, biết, hiểu, làm những lời hay, ý đẹp và công việc ích nước lợi dân cho một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, văn minh, giàu mạnh.

Là những giảng viên, cán bộ của Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng và Viện Sử học Việt Nam, hai tác giả Nguyễn Văn Hoàn, Lê Quang Chấn đã thể hiện tinh thần nghiêm túc về khoa học và tâm huyết nghề nghiệp. Với mong muốn chia sẻ ý tưởng và nhận thức, hai tác giả đã dành nhiều sự quan tâm của mình vào quá trình nghiên cứu khoa học về lịch sử Việt Nam thời cổ trung đại với những đề tài thú vị, hấp dẫn. Cuốn sách *Theo dòng chảy lịch sử Việt Nam* là một công trình như vậy góp phần vào công tác nghiên cứu và học tập lịch sử Việt Nam hiện nay.

Trên cơ sở những bài viết dưới dạng các chuyên luận về chính trị và văn hóa trong tiến trình lịch sử Việt Nam, hai tác giả đã trình bày và làm sáng tỏ nhiều nan đề trong nghiên cứu. Nội dung của cuốn sách với 16 chuyên luận dày dặn về dung lượng và sử dụng khá nhiều các nguồn tài liệu tin cậy. Các tác giả đã trình bày

nhiều vấn đề về kinh tế - chính trị, văn hóa, quan hệ xã hội, tiêu sử danh nhân lịch sử Việt Nam cổ trung đại. Từ những kiến giải đó, các tác giả góp phần phác thảo hành trạng và diện mạo của nhân vật lịch sử, thể chế vương triều với những chính sách trong lịch sử dân tộc.

Cuốn sách *Theo dòng chảy Lịch sử Việt Nam* của đồng tác giả Lê Quang Chấn, Nguyễn Văn Hoàn là tập hợp các chuyên luận về lịch sử chính trị và văn hóa dân tộc. Đây là công trình nghiên cứu nghiêm túc, công phu, dựa trên nhiều tư liệu và phương pháp nghiên cứu mới. Cuốn sách là tài liệu tham khảo có giá trị đối với công tác giảng dạy và nghiên cứu khoa học về Lịch sử Việt Nam ở các trường đại học, viện nghiên cứu và bạn đọc quan tâm.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách cùng bạn đọc!

*Hà Nội, tháng 10 năm 2011.*  
**NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG**

## LỜI MỞ ĐẦU

Nghiên cứu lịch sử dân tộc là con đường chúng tôi đã lựa chọn từ khi bước chân vào giảng đường đại học cho đến hiện nay là những cán bộ đang làm việc tại đại học, viện nghiên cứu. Nghề và nghiệp đã cho chúng tôi được khám phá những chân trời tri thức về quốc gia dân tộc những niềm vui, sự mới lạ hứng khởi và những cơ hội gần gũi trao đổi nghiên cứu học thuật với nhau.

Tác giả Lê Quang Chấn là cán bộ công tác tại Viện Sử học (Viện Khoa học xã hội Việt Nam), nghiên cứu lịch sử Việt Nam thời cổ trung đại, nên đã tập trung thời gian và công sức nghiên cứu, tìm hiểu về những nhân vật, những sự kiện lịch sử lớn của dân tộc. Đặc biệt là những vấn đề còn có nhiều ý kiến khác nhau, chưa có sự thống nhất, như về *Ngày đăng quang của vua Lý Thái Tổ; Thăng Long - Đông Đô - Hà Nội ngàn năm văn hiến; Điện trang của An Sinh Vịong Trần Liễu ở Duyên Yên; Hưng Đạo Vương Trần Quốc Tuấn với tư tưởng "lấy dân làm gốc"; Về ba nhân vật Đỗ Thé Diên, Bùi Quốc Khái và Đặng Nghiêm; Quốc triều Hình luật với vấn đề di sản văn hóa; Nhân Vương Trịnh Cương qua ghi chép của các sử gia phong kiến; Phạm Công Trứ - Nhà chính trị, văn hóa lớn của thế kỷ XVII; Bắc cung hoàng hậu Lê Ngọc Hân; Nguyễn Trường Tộ với vấn đề cải cách đường lối ngoại giao dưới đời vua Tự Đức...* Tác giả Nguyễn Văn Hoàn là giảng viên của Trường Đại học Kinh tế Đà Nẵng, nghiên cứu khoa học về lịch sử Việt Nam. theo đuổi vấn đề về *Từ bi ký một*

*ngôi chùa đến hiện thực trong lịch sử Việt Nam, và đồng tác giả với Lê Quang Chấn những vấn đề như *Bước đầu khao cứu về Sơn Nam; Chế độ khao khóa ở Việt Nam từ thế kỷ X đến mươi đầu thế kỷ XIX; Hoàng Nghĩa Lương công thần lương đồng thời Lê Trung Hưng; Bước đầu tìm hiểu một số chính sách của nhà Nguyễn với người già; Nguyễn Ái Quốc với luận điểm cách mạng giải phóng dân tộc ở thuộc địa có thể giành thắng lợi trước cách mạng vô sản ở chính quốc.**

Từ những nhận thức về khoa học, chúng tôi đã tuyển chọn, biên tập những bài viết trong quá trình nghiên cứu, giảng dạy thành cuốn sách có tiêu đề là *Theo dòng chảy lịch sử Việt Nam*, vừa chia sẻ ý tưởng và nhận thức khoa học, vừa mong muốn gop những viên gạch nhỏ xây nền lịch sử dân tộc.

Nhân dịp cuốn sách ra mắt, chúng tôi xin gửi lời tri ân tới các bậc thầy: GS.TS. Trương Bá Thanh, Hiệu trưởng Trường Đại học Kinh tế - Đại học Đà Nẵng. PGS.TS. Nguyễn Văn Nhật, Viện trưởng Viện Sử học Việt Nam đã có những ý kiến chỉ dẫn khoa học quý báu và khích lệ nghiên cứu.

Cảm ơn Nhà xuất bản Lao Động đã ủng hộ ý tưởng và tạo điều kiện thuận lợi nhất cho công việc xuất bản, nhờ đó cuốn sách sớm đến được tay bạn đọc.

Đây chỉ là những tìm tòi, suy nghĩ ban đầu, nên chắc hẳn không tránh được thiếu sót, rất mong nhận được sự chỉ bảo, góp ý của các nhà nghiên cứu lịch sử và của đồng đảo độc giả.

*Hà Nội - Đà Nẵng, mùa Thu năm 2011.*

Lê Quang Chấn, Nguyễn Văn Hoàn

# LỄ ĐĂNG QUANG CỦA VUA LÝ THÁI TÔ LỊCH SỬ VÀ HIỆN THỰC

## Từ sự thật của lịch sử...

Việc lên ngôi của vua Lý Thái Tổ là một sự kiện lịch sử vô cùng trọng đại của dân tộc ta. Bởi thế, hầu như tất cả các bộ sử đều có ghi chép về sự kiện này. *Việt sử lược*, *Đại Việt sử ký tiền biên*, *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*... đều thống nhất chép rằng: Mùa Đông, tháng 10, năm Kỷ Dậu (1009), vua Lê Long Đĩnh mất; và tháng 1 (tức tháng 11 âm lịch) cùng năm, Tả thân vệ Điện tiền Chỉ huy sứ Lý Công Uẩn lên ngôi Hoàng đế<sup>(1)</sup>. Đặc biệt, bộ chính sử của nước ta là *Đại Việt sử ký toàn thư* (Bản

---

(1) Xem thêm:

- *Việt sử lược*, Trần Quốc Vượng dịch và chú giải, Nxb. Văn Sử Địa, HN, tr. 67 - 68.
- *Đại Việt sử ký tiền biên*, Nxb. KHXH, HN, 1999.
- Quốc sử quán triều Nguyễn: *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, tập I, Nxb. Giáo dục, HN, 1998.

Các bộ sử trên còn cung cấp một thông tin lý thú về vị vua này: Lý Thái Tổ là vị vua có tôn hiệu dài nhất trong lịch sử vua chúa Việt Nam thời phong kiến (với 52 chữ): Phụng thiên, Chí lý, Úng vận, Tư tại, Thánh minh, Long hiện, Duệ văn, Anh vũ, Sùng nhân, Quang hiếu, Thiên hạ, Thái bình, Khâm minh, Quang trạch, Chiêu vương, Vạn bang, Hiển ứng, Phù cảm, Uy trấn, Phiên man, Duệ miru, Thần công, Thánh trị, Tắc thiêng, Đạo chính Hoàng đế.

ký, quyển I, ký nhà Lê, tr. 30b) ghi nguyên văn là: "Đông thập  
nguyệt, Tân Hợi, đế băng vu tâm điện, hiệu Ngọa Triều, dì hưu tri  
tật ngoại nhì thị triều dã - 冬十月, 辛亥, 帝崩于殿殿, 號臥  
朝, 以有痔疾 外而覩朝也", nghĩa là: Mùa Đông, tháng 10,  
(ngày) Tân Hợi, Vua mất ở tâm điện, hiệu Ngọa Triều. Vì lý do  
có bệnh trĩ (phái) nằm mà coi chầu nên mới có hiệu là Ngọa  
Triều". Trong tờ tiếp theo (tờ 31q, quyển I, phần Ban kỵ) ghi như  
sau: "Thị nguyệt, Quý Sứu nhật, Lý Công Uân tự lập vi đế - 是  
月, 癸丑日, 李公蘊自立爲帝, dịch là: Tháng ấy, ngày Quý  
Sứu, Lý Công Uân tự lập làm Hoàng đế".

Từ thông tin này, nhà nghiên cứu lịch pháp, PGS.TS. Lê Thành  
Lân đã suy luận: "Ngày Tân Hợi là ngày 30 tháng Mười. Long  
Đinh mất vào ngày cuối cùng của tháng Mười, vậy Công Uân  
phải lên ngôi vào tháng sau, tức tháng Một và ta thấy ngay là  
ngày mồng 2. Tóm lại, Lý Công Uân lên làm vua vào ngày mồng  
2 tháng Một (tháng 11 âm lịch) năm Kỷ Dậu, đổi sang dương là  
ngày 21-11-1009"<sup>(1)</sup>. Căn cứ vào bài kệ của Thiền sư La Quý An  
viết năm Bính Thân (936), tác giả Phương Anh có luận giải riêng  
về ngày, tháng, năm đăng quang của vua Lý Thái Tổ: "Bài kệ là  
sấm thi<sup>(2)</sup> có tính tiên tri, ý tứ kín đáo, nên ngày nay dù sự việc

<sup>(1)</sup> Lê Thành Lân: Về ngày đăng quang của Lý Thái Tổ, Báo Quân đội nhân  
dân cuối tuần, ngày 4-7-1999.

<sup>(2)</sup> Có nhiều bài thơ, bài sấm dự kiến việc lên ngôi của Lý Công Uân, như:  
Bài chữ "Quốc" của Vạn Hạnh nói: Trong vòng ba tháng nữa/Thần vẹ se lên nối  
ngôi/Cây đa in chữ "Quốc"/Đất Cố Pháp này thôi/Gặp thánh hiệu Thiên Đức.

Bài Treo băng nói rõ với mọi người viết: Gốc Lê chìm bể Bắc/Chồi Lý mọc  
trời Nam/Bốn phương tan giáo mác/Tám cõi được bình an.

Bài Sấm ở cây gạo ghi: Gốc cây thăm thẳm/Ngọn cây xanh xanh/Cây hòa đào rụng/